

Phụ lục
Nhiệm vụ cải cách hành chính sửa đổi¹
(Kèm theo Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 21/4/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Vĩnh Long)

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH					
1	Xây dựng và triển khai thực hiện Quyết định ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2025 trên địa bàn tỉnh.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Quyết định	Quý IV năm 2024
2	Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2025 của cơ quan, đơn vị.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Nội vụ	Kế hoạch của cơ quan, đơn vị	Quý IV năm 2024
3	Xây dựng và triển khai thực hiện Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra CCHC năm 2025 trên địa bàn tỉnh.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Quyết định	Tháng 01/2025
4	Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch tự kiểm tra CCHC năm 2025 của cơ quan, đơn vị.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Nội vụ	Kế hoạch của cơ quan, đơn vị	Tháng 02/2025
5	Xây dựng và triển khai thực hiện Quyết định ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2025 trên	Sở Khoa học và	Các sở, ban, ngành tỉnh;	Quyết định	Quý IV năm 2024

¹ Các nội dung khác giữ nguyên theo Quyết định số 2600/QĐ-UBND ngày 16/12/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Long

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	địa bàn tỉnh.	Công nghệ	UBND cấp huyện, cấp xã		
6	Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2025 tại cơ quan, đơn vị.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch của cơ quan, đơn vị	Trước ngày 16/01/2025
7	Thông tin, tuyên truyền nội dung CCHC đầy đủ, kịp thời thông qua các phương tiện thông tin đại chúng và các hình thức khác phù hợp tình hình thực tế của địa phương.	Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị	Sở Nội vụ	Báo cáo kết quả	Định kỳ trong năm 2025
8	Triển khai thực hiện các sáng kiến, giải pháp mới mang lại hiệu quả cao trong công tác CCHC năm 2024; tiếp tục chỉ đạo các tập thể, cá nhân tích cực đổi mới, sáng tạo và đăng ký mô hình, sáng kiến mới trong triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC năm 2025.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Nội vụ	Văn bản triển khai thực hiện các sáng kiến được công nhận năm 2024; số lượng CCVC đăng ký sáng kiến năm 2025 của cơ quan, đơn vị	Trong năm 2025
9	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kết quả đánh giá xếp loại Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS và Chỉ số PAPI năm 2024 của tỉnh.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Kế hoạch khắc phục các chỉ số của tỉnh	Sau khi có kết quả công bố của Bộ Nội vụ và Chương trình PTLHQ tại Việt Nam
10	Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch khắc phục các Chỉ số: PAR INDEX,	Các sở, ban, ngành tỉnh;	Sở Nội vụ	Văn bản triển khai thực hiện	Ngay sau khi Kế hoạch được

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	SIPAS và PAPI năm 2024 của tỉnh.	UBND cấp huyện, cấp xã			ban hành
11	Xây dựng, triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kết quả đánh giá xếp loại Chỉ số PAR INDEX, Chỉ số SIPAS năm 2024 của cơ quan, đơn vị, địa phương.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Nội vụ	Kế hoạch khắc phục các chỉ số của cơ quan, đơn vị, địa phương	Sau khi có kết quả công bố của Chủ tịch UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện
12	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch tập huấn nghiệp vụ cải cách hành chính năm 2025.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Kế hoạch	Quý III năm 2025
13	Biên soạn, cập nhật, đăng tải đầy đủ, kịp thời, chính xác kết quả thực hiện CCHC và các hoạt động CCHC trong năm trên Trang thông tin điện tử cải cách hành chính của tỉnh.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Tin/bài/hình ảnh được đăng tải	Thường xuyên trong năm 2025
14	Tham mưu lãnh đạo tỉnh tổ chức từ 2 - 3 cuộc đối thoại với người dân, doanh nghiệp.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Kế hoạch; Thông báo; văn bản chỉ đạo xử lý các ý kiến, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp (nếu có)	Quý II, Quý IV năm 2025
15	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch tổ chức Hội nghị tổng kết công tác CCHC giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Quyết định	Tháng 11/2025

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
16	Xây dựng Kế hoạch CCHC trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026 - 2030.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Quyết định	Tháng 12/2025
III. CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
27	Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết TTHC.	Các sở, ban, ngành tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Quyết định	Thường xuyên
IV. CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC					
35	Thực hiện có hiệu quả Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ về tinh giản biên chế, Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và lộ trình tinh giản biên chế công chức, viên chức giai đoạn 2022 - 2026 tại Quyết định số 1245/QĐ-UBND ngày 24/5/2023 của UBND tỉnh Vĩnh Long và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm của từng cơ quan, đơn vị đúng quy định hiện hành.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Kết quả thực hiện lồng ghép trong báo cáo định kỳ CCHC năm 2025	Định kỳ theo báo cáo CCHC

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
VII. XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ					
55	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2025 trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Kế hoạch và báo cáo	Kế hoạch Quý IV năm 2024 và báo cáo năm 2025
56	Ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch Chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2025 tại cơ quan, đơn vị, địa phương.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Khoa học và Công nghệ	Kế hoạch và báo cáo	Kế hoạch Quý IV năm 2024 và báo cáo năm 2025
57	Tiếp tục xây dựng hoàn thiện các quy định phục vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số trên địa bàn tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Quyết định, kế hoạch	Định kỳ theo báo cáo CCHC
58	Duy trì và phát triển hạ tầng số của tỉnh; triển khai Trung tâm Tích hợp dữ liệu phục vụ chuyển đổi số theo hướng sử dụng công nghệ điện toán đám mây.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Kết quả thực hiện lồng ghép trong BC CCHC định kỳ năm 2025	Định kỳ theo báo cáo CCHC
59	Duy trì, cập nhật Kiến trúc Chính quyền điện tử theo quy định; Tăng tỷ lệ ứng dụng cơ sở dữ liệu dùng chung được kết nối, sử dụng qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) và tăng tỷ lệ số dịch vụ dữ liệu có trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) được đưa vào sử dụng chính thức tại tỉnh theo quy định; Tiếp tục phát triển, duy trì các nền tảng, hệ thống cho phát triển	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Kết quả thực hiện lồng ghép trong BC CCHC định kỳ năm 2025	Định kỳ theo báo cáo CCHC

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	chính quyền số; Tiếp tục phát triển, duy trì các nền tảng, hệ thống cho phát triển kinh tế số, xã hội số.				
60	Tiếp tục phát triển, duy trì các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành phục vụ ứng dụng, dịch vụ chính quyền số trong nội bộ của tỉnh; khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ cơ sở dữ liệu quốc gia; Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu chuyên ngành của tỉnh với Trung ương và trong nội bộ của tỉnh.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Sở Khoa học và Công nghệ	Kết quả thực hiện lồng ghép trong BC CCHC định kỳ năm 2025	Định kỳ theo báo cáo CCHC
66	Tăng cường hiệu quả sử dụng chữ ký số tại các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức có thẩm quyền sử dụng chữ ký số trong xử lý văn bản điện tử, nhằm giảm hồ sơ giấy qua Hệ thống thông tin quản lý Văn bản và điều hành của tỉnh.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Khoa học và Công nghệ	Kết quả thực hiện lồng ghép trong BC CCHC định kỳ năm 2025	Định kỳ theo báo cáo CCHC
67	Phát triển, duy trì các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Kết quả thực hiện lồng ghép trong BC CCHC định kỳ năm 2025	Định kỳ theo báo cáo CCHC
68	Triển khai thực hiện Bộ Chỉ số đánh giá chuyển đổi số tỉnh 3 cấp (cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã).	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Quyết định	Quý IV năm 2025
69	Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng; hoàn thành phân loại xác định cấp độ an toàn thông tin và phương án đảm bảo an toàn hệ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp	Công an tỉnh Vĩnh Long	Quyết định phê duyệt và Báo cáo kết quả rà soát, xây	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian hoàn thành
	thống thông tin theo cấp độ phù hợp; thường xuyên rà soát, đánh giá và triển khai đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin; triển khai các hoạt động nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin.	huyện, cấp xã		dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn Hệ thống thông tin	
VIII. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CCHC ĐẾN NGƯỜI DÂN, TỔ CHỨC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI					
70	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2025 trên địa bàn tỉnh.	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Kế hoạch	Quý II năm 2025
71	Tham mưu thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh phần đầu số vốn đăng ký năm 2025 tăng so với năm 2024.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Báo cáo	Quý IV năm 2025
72	Tham mưu phát triển doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh phần đầu số lượng doanh nghiệp gia nhập và tái gia nhập thị trường và số vốn đăng ký doanh nghiệp năm 2025 tăng so với năm 2024.	Sở Tài chính	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Báo cáo	Quý IV năm 2025
73	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương phần đầu đạt, vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do HĐND tỉnh giao năm 2025.	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở Tài chính	Kế hoạch, báo cáo	Quý IV năm 2024 và theo định kỳ